



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- ❖ Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH
- ❖ Tên gọi viết tắt bằng tiếng việt: Công ty Chứng khoán Bảo Minh
- ❖ Tên giao dịch viết tắt bằng tiếng anh: BAO MINH SECURITIES COMPANY
- ❖ Tên viết tắt: BMSC
- ❖ Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Phan Xích Long, P. 2, Quận Phú Nhuận, TP. HCM
- ❖ Điện thoại: 08. 7306 8686                          Fax: 08. 3517 0634
- ❖ Email: [info@bmsc.com.vn](mailto:info@bmsc.com.vn)
- ❖ Website: [www.bmsc.com.vn](http://www.bmsc.com.vn)
- ❖ Giấy phép thành lập và hoạt động số 90/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/04/2008.
- ❖ Ngành nghề được cấp phép:
  - + Môi giới chứng khoán
  - + Tự doanh chứng khoán
  - + Lưu ký chứng khoán
  - + Tư vấn đầu tư chứng khoán
  - + Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- ❖ Mã số thuế: 0102727651
- ❖ Vốn điều lệ (tính đến ngày 31/12/2010): **300.000.000.000 đồng** (Ba trăm tỷ đồng chẵn)



## 1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (BMSC) – Thành viên của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Minh, được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy phép thành lập và hoạt động số 90/UBCK-GP ngày 21/04/2008 với vốn điều lệ 300 tỷ đồng. Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam hội nhập toàn diện trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt thị trường tài chính, một trong những lĩnh vực đóng vai trò quan trọng nhất của tiến trình hội nhập. BMSC ra đời góp một vị trí cho bức tranh tổng quát trên.

Ngày 31/12/2010: Thực hiện chủ trương của HĐQT về định hướng phát triển lâu dài và toàn diện, Công ty đã chuyển trụ sở chính từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh.

Được sáng lập và điều hành bởi những chuyên gia dày dạn kinh nghiệm, BMSC đã và đang tạo lập được uy tín và vị thế của mình trên thị trường chứng khoán Việt Nam. BMSC hi vọng mang lại nhiều lợi ích hơn cho cổ đông, khách hàng và đang hướng tầm nhìn chiến lược dài hạn đến mô hình ngân hàng đầu tư hiện đại và năng động.

Thông qua tiềm lực tài chính dồi dào, cơ sở vật chất khang trang, hệ thống công nghệ hiện đại, đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp và được đào tạo trong và ngoài nước, chúng tôi cam kết mang lại những lợi ích thiết thực cho khách hàng và trở thành người bạn đồng hành đáng tin cậy cho sự thành công của khách hàng đúng như phương châm của BMSC “*Công nghệ hiện đại, tài chính vững bền*”

## 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### A. Ngành nghề kinh doanh

Bên cạnh việc được thực hiện tất cả các dịch vụ về Chứng khoán do UBCK Nhà nước quy định, BMSC còn hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng chiến lược huy động vốn, xây dựng cấu trúc vốn tối ưu dựa trên các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn, xác định và lựa chọn các công cụ tài chính hiệu quả, nhằm tối thiểu hóa rủi ro cho cổ đông và tối đa hóa khả năng thành công trên thị trường. Những giải pháp tài chính còn đảm bảo cho các doanh nghiệp có thể linh hoạt thực hiện chiến lược tăng trưởng phù hợp với mức độ rủi ro tài chính của Công ty.

BMSC sẽ đảm nhận vai trò là một đối tác tin cậy, cung cấp kế hoạch tài chính và dịch vụ tư vấn dưới đây:



### 3.1. Tư vấn phát hành Cổ phiếu:

BMSC giúp khách hàng huy động vốn qua hình thức phát hành cổ phiếu theo từng đặc thù của mỗi doanh nghiệp và phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

Căn cứ vào nhu cầu, khả năng tài chính và định hướng phát triển của doanh nghiệp, BMSC sẽ đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm đạt được kết quả tối ưu. Các hình thức chào bán chứng khoán phổ biến hiện nay bao gồm: Chào bán chứng khoán riêng lẻ và chào bán chứng khoán ra công chúng. Thông qua dịch vụ này, BMSC cũng góp phần hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm kiếm đối tác chiến lược cũng như các nhà đầu tư lớn.

### 3.2. Tư vấn niêm yết cổ phiếu

Với những lợi ích đem lại khi tham gia niêm yết cổ phiếu trên TTCK, doanh nghiệp có thể huy động vốn một cách nhanh chóng, thuận tiện, dễ dàng từ việc phát hành cổ phiếu dựa trên tính thanh khoản cao và uy tín của doanh nghiệp được niêm yết trên thị trường. Huy động theo cách này, doanh nghiệp không phải thanh toán lãi vay cũng như phải trả vốn gốc giống như việc vay nợ, từ đó sẽ rất chủ động trong việc sử dụng nguồn vốn huy động được cho mục tiêu và chiến lược dài hạn của mình. Đây được coi là yếu tố quan trọng nhất khi quyết định niêm yết trên TTCK.

### 3.3. Dịch vụ thị trường trái phiếu

Trái phiếu là một công cụ tài chính đã áp dụng phổ biến ở các nước có nền kinh tế phát triển. Thị trường trái phiếu ở Việt Nam đang ở giai đoạn đầu và được sự quan tâm bởi các nhà quản trị doanh nghiệp. Doanh nghiệp phát hành trái phiếu nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn đầu tư thay đổi cấu trúc vốn từ sự phụ thuộc vào các đối tác truyền thống chuyển sang kêu gọi vốn từ các nhà đầu tư công chúng. Dịch vụ trên bao gồm:

- Phát hành trái phiếu
- Niêm yết trái phiếu

Bên cạnh đó BMSC cũng tham gia mua trái phiếu, giới thiệu đối tác trong và ngoài nước mua trái phiếu cho doanh nghiệp mà BMSC tư vấn.



### 3.4. Dịch vụ tư vấn cổ phần hóa

Cổ phần hóa doanh nghiệp là một đòn bẩy giúp doanh nghiệp thực hiện thay đổi cấu trúc vốn, tăng cường sức mạnh tài chính và thay đổi cơ chế quản lý để doanh nghiệp phát huy được thế mạnh, vượt qua thách thức và khẳng định được vị thế, uy tín của doanh nghiệp trên thương trường. Dịch vụ trên bao gồm:

#### **Xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa:**

Sau khi lập được bộ hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp, BMSC sẽ phối hợp cùng doanh nghiệp tiến hành trình bày kết quả xác định giá trị doanh nghiệp trước ban chỉ đạo cổ phần hóa.

#### **Xây dựng phương án cổ phần hóa:**

Phương án cổ phần hóa thể hiện mục tiêu xây dựng một mô hình công ty hoàn toàn mới, nhằm phát huy cao nhất năng lực của công ty, tối ưu hóa lợi nhuận cho cổ đông và thực hiện thành công chiến lược phát triển dài hạn.

#### **Tư vấn tổ chức bán đấu giá cổ phần:**

Sau khi phương án cổ phần hóa doanh nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, BMSC sẽ tiến hành tư vấn cho doanh nghiệp về việc tổ chức bán đấu giá cổ phần ra bên ngoài.

#### **Tư vấn tổ chức Đại hội cổ đông lần đầu thành lập Công ty cổ phần**

Đại hội cổ đông thành lập Công ty Cổ phần là cơ sở quan trọng để doanh nghiệp hoàn tất quá trình cổ phần hóa.

### 3.5. Bảo lãnh phát hành

Bảo lãnh phát hành chứng khoán là việc tổ chức bảo lãnh phát hành cam kết với tổ chức phát hành thực hiện các thủ tục trước khi chào bán chứng khoán, nhận mua một phần hay toàn bộ chứng khoán của tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số chứng khoán còn lại chưa được phân phối hết của tổ chức phát hành hoặc hỗ trợ tổ chức phát hành trong việc phân phối chứng khoán ra công chúng.



Dịch vụ bảo lãnh phát hành là hoạt động cao cấp và rủi ro nhất của các công ty chứng khoán. Dịch vụ này đòi hỏi các công ty chứng khoán phải có đầy đủ chức năng thực hiện và có uy tín trên thị trường.

BMSC là công ty chứng khoán có đội ngũ chuyên gia tư vấn giàu kinh nghiệm đã từng tham gia thực hiện bảo lãnh phát hành cho nhiều công ty niêm yết và chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó, với năng lực tài chính vững mạnh và mạng lưới khách hàng rộng lớn trong và ngoài nước bao gồm các đối tác chiến lược, các tổ chức tài chính, các ngân hàng thương mại, các quỹ đầu tư và các nhà đầu tư có tiềm năng. Với tất cả các ưu thế đó, BMSC hoàn toàn tin tưởng vào khả năng thành công và hiệu quả cao nhất.

Bảo lãnh phát hành gồm các dịch vụ cụ thể sau:

### **3.5.1. Bảo lãnh phát hành cổ phiếu**

BMSC trợ giúp doanh nghiệp thực hiện các thủ tục trước khi chào bán cổ phiếu, tổ chức việc phân phối cổ phiếu và ký hợp đồng bảo lãnh phát hành, giúp bình ổn giá cổ phiếu trong giai đoạn đầu sau khi phát hành.

### **3.5.2. Bảo lãnh phát hành trái phiếu**

BMSC trợ giúp doanh nghiệp thực hiện các thủ tục trước khi chào bán trái phiếu, tổ chức việc phân phối trái phiếu và ký hợp đồng bảo lãnh phát hành, giúp bình ổn giá trái phiếu trong giai đoạn đầu sau khi phát hành.

## **3.6.Mua bán và Sáp nhập (M&A)**

Giải pháp tài chính như mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (M&A) là các công cụ tài chính đã được áp dụng phổ biến ở hầu khắp các nước có nền kinh tế phát triển. Ở Việt Nam, hoạt động mua bán và sáp nhập hiện nay là một giải pháp hữu hiệu đã được nhiều doanh nghiệp quan tâm thực sự.

Doanh nghiệp thực hiện M&A nhằm cơ cấu lại doanh nghiệp, cơ cấu lại vốn phục vụ cho nhu cầu đầu tư phát triển ngày càng cao của doanh nghiệp, đầu tư cho chiến lược kinh doanh mới và thay đổi cấu trúc vốn từ sự phụ thuộc vốn vào các đối tác truyền thống chuyển sang hình thức mua bán vốn, mua bán lại doanh nghiệp.



BMSC sẽ có các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp phối hợp cùng doanh nghiệp tiến hành hoạt động trên một cách nhanh chóng và hiệu quả.

### 3.7.Tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp

Một cơ cấu tài chính hợp lý sẽ hỗ trợ doanh nghiệp tối đa trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp mới thành lập, BMSC sẽ tư vấn xây dựng cơ cấu tài chính tối ưu dựa trên các nguồn lực hiện có. Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động, BMSC sẽ tư vấn tái cơ cấu tài chính phù hợp nhất với hoạt động của ngành. Ngoài ra BMSC cũng tư vấn doanh nghiệp trong hoạt động quản lý tài chính theo hướng an toàn và hiệu quả.

Tùy theo đặc điểm, tình hình hoạt động của doanh nghiệp, các chuyên gia tư vấn tài chính của BMSC sẽ trợ giúp doanh nghiệp cơ cấu lại tình hình tài chính và xử lý các khoản nợ xấu nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả tài chính, qua đó tối đa hóa giá trị doanh nghiệp.

### 3.8.Tư vấn quản trị doanh nghiệp

Quản trị doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động và phát triển của doanh nghiệp. Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, BMSC đưa ra dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp để doanh nghiệp lựa chọn được các cách tiếp cận tái cấu trúc doanh nghiệp phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh và hỗ trợ hiệu quả chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty. Xây dựng các quy định, quy chế phù hợp với luật hiện hành. Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc công bố thông tin đại chúng theo quy định.

### 3.9.Hỗ trợ doanh nghiệp

Thực tế hiện nay cho thấy không ít doanh nghiệp gặp những trở ngại, khó khăn nhất định khi tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký đại chúng và thực hiện các nghĩa vụ của công ty đại chúng. Để hỗ trợ doanh nghiệp trong việc giải quyết các vướng mắc trên, BMSC đã xây dựng một quy trình đăng ký công ty đại chúng cho các doanh nghiệp, trong đó các bước thực hiện đã được chuẩn hóa theo các quy định của luật chứng khoán.

#### B. Địa bàn kinh doanh

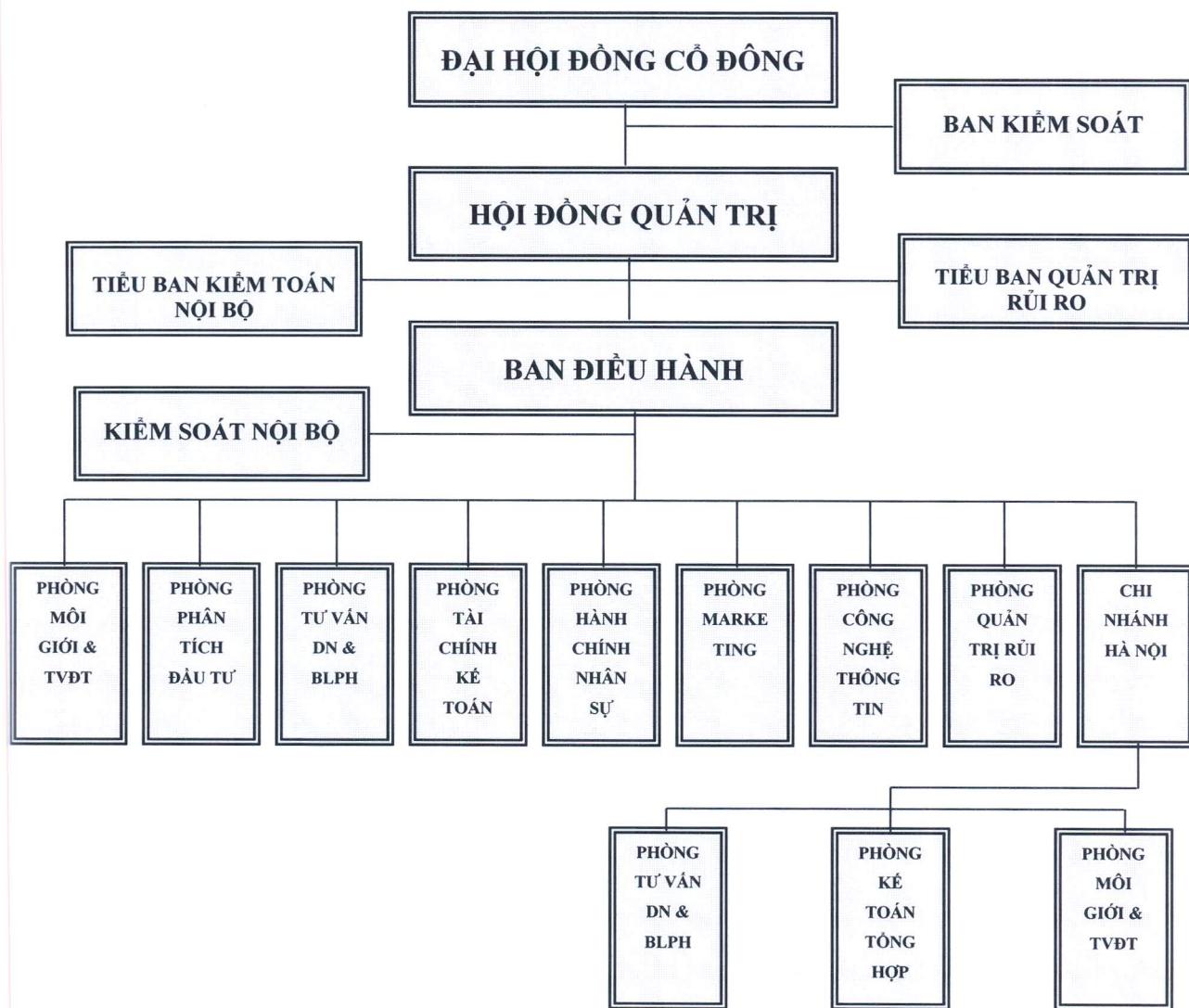
Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Minh có mạng lưới tại:



Hội sở chính: 198 Phan Xích Long, P. 2, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

Chi nhánh Hà Nội: 10 Phan Huy Chú, Hoàn Kiếm, Hà Nội

#### 4. Cơ cấu tổ chức của Công ty:



#### 5. Định hướng phát triển:

##### 1) Phát huy tính năng tiện ích từ phần mềm giao dịch chứng khoán mới

- ✓ Phổ cập tính năng tiện ích cho khách hàng bằng việc tổ chức các hội thảo chuyên đề hoặc hướng dẫn chi tiết trên web và các phương tiện thông tin khác.



- ✓ Tìm hiểu và nâng cao các tính năng của phần mềm trên cơ sở tìm hiểu thực tế và vận hành.

## 2) Củng cố tiềm lực về tài chính

- ✓ Sử dụng các công cụ tài chính hợp pháp phù hợp với hoạt động của công ty và nhu cầu của khách hàng.
- ✓ Cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính được phép nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường và mở rộng thị phần môi giới trong năm 2012.

## 3) Nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro

- ✓ Thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên hoạt động của Công ty nhằm đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ.
- ✓ Công tác quản trị rủi ro được triển khai tới tất cả các nghiệp vụ, tạo sự vững chắc trong hoạt động kinh doanh của từng bộ phận trong công ty và tổng thể Công ty.

## 4) Đầu tư chiều sâu hoạt động tư vấn doanh nghiệp:

- ✓ Phát huy thế mạnh thương hiệu và hệ thống chi nhánh Bảo Minh tại các tỉnh để tăng cường công tác tư vấn doanh nghiệp.
- ✓ Xây dựng đội ngũ nhân viên tư vấn doanh nghiệp chuyên nghiệp và hùng hậu.

## 5) Tìm kiếm cơ hội đầu tư

- ✓ Tận dụng triệt để cơ hội đầu tư trái phiếu, đầu tư ngắn hạn có yếu tố thuận lợi để tăng cường doanh thu đầu tư

## 6) Kiện toàn bộ máy nhân sự:

- ✓ Công ty từng bước xây dựng đội ngũ nhân sự có chuyên môn, kinh nghiệm, nhiệt huyết đồng hành cùng công ty trong mọi hoạt động.
- ✓ Đầu tư nâng cao kiến thức chuyên môn định kỳ cho nhân sự chủ chốt.
- ✓ Thực hiện các chính sách đãi ngộ xứng đáng cho nhân viên.

### 6. Các rủi ro:

Trong quá trình hoạt động, BMSC cũng như các công ty chứng khoán khác đều có thể vấp phải những rủi ro nêu như dưới đây. Điều quan trọng là BMSC đã định hướng để xây dựng bộ phận Quản trị rủi ro để quản lý tốt những rủi ro đó.



### 6.1. Rủi ro hoạt động

hay còn gọi là rủi ro tác nghiệp, rủi ro vận hành  
Rủi ro này xuất phát từ các nhân tố như đội ngũ nhân viên, hệ thống công nghệ của công ty, các tác động khách quan khác. Trong đó có một số trường hợp như nhân viên gian lận, môi giới giả mạo chữ ký khách hàng hay của công ty để rút tiền, đặt nhầm lệnh, tự doanh dùng tiền của công ty mua chứng khoán bên ngoài và bán lại cho công ty để ăn chênh lệch...

**Rủi ro tín dụng** là rủi ro mà BMSC có khả năng không thu được nợ hoặc khách hàng không thực hiện nghĩa vụ hợp đồng.

Rủi ro này nảy sinh trong quá trình cung cấp dịch vụ ký quỹ (margin) cho khách hàng, nhiều công ty đã phải chấp nhận khoản lỗ lớn vì nắm giữ một lượng lớn cổ phiếu thị giá thấp hơn giá gốc khi khách hàng chối bỏ trách nhiệm nộp thêm tiền vào tài khoản. Mặc dù giao dịch ký quỹ là một công cụ tốt để cạnh tranh và hỗ trợ cho cuộc chạy đua giành thị phần nhưng cần quản trị rủi ro này tốt để đảm bảo tránh được khoản lỗ lớn.

**Tiếp theo là rủi ro thanh toán**, đó là việc BMSC bị thiếu hụt số dư tiền hay chứng khoán trên tài khoản để thanh toán cho các giao dịch trong ngày.

BMSC sẽ vấp phải rủi ro này nếu cho phép khách hàng sử dụng đòn bẩy tài chính cao mà chưa đặt nặng yêu cầu quản trị rủi ro nên phải gánh chịu các khoản lỗ khi khách hàng mất khả năng thanh toán;

**Rủi ro thanh khoản của thị trường**, rủi ro này là rủi ro chung trên thị trường chứng khoán.

Khi thanh khoản biến động bất thường và đột ngột thì rủi ro cho BMSC là rất lớn với nghiệp vụ tự doanh, cho vay ký quỹ hay trong tương lai là các hoạt động vay mượn chứng khoán và sản phẩm quyền chọn.

**Rủi ro thị trường** là rủi ro do sự không ổn định, biến động bất thường của thị trường như sự thay đổi giá cả hàng hóa, sự biến động của lãi suất, sự không ổn định của tỷ giá, chính sách...

Đây là rủi ro không thể loại bỏ được, BMSC cần phải có đội ngũ nhận định, phân tích, dự báo thị trường nhằm đưa ra phương án phòng ngừa hiệu quả. Thông thường các nhà đầu tư trên thế giới áp dụng phương án đa dạng hóa danh mục và vận dụng các sản phẩm phái sinh.

**Rủi ro cuối cùng được kể tên là rủi ro tuân thủ**. Rủi ro này tính đến khía cạnh pháp lý và những văn bản pháp luật được ban hành trên TTCK.



## I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 của Công ty đã chịu tác động không nhỏ của tình hình kinh tế trong và ngoài nước.

Năm 2012 cũng là năm chứng kiến nhiều thăng trầm trong hệ thống các công ty chứng khoán. Theo thống kê của UBCKNN thì năm 2012 có trên 50% các CTCK bị thua lỗ, 11 CTCK bị kiểm soát đặc biệt, 3 CTCK bị đình chỉ hoạt động, 2 CTCK đang làm thủ tục rời sàn...

Trong bối cảnh chung đó, Công ty CP Chứng khoán Bảo Minh đã nỗ lực không ngừng để khẳng định vị thế của mình.

Năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh của BMSC được thể hiện:

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2012	KẾ HOẠCH 2012	
			Kế hoạch	Tỉ lệ %
1	Tổng doanh thu	57,244,680,056	54,032,000,000	106
2	Tổng chi phí	30,798,615,962	21,138,000,000	146
3	Lợi nhuận trước thuế	26,446,064,094	32,894,000,000	80
4	Thuế TNDN phải nộp	8,544,783,004	8,223,500,000	104
5	Lợi nhuận sau thuế	19,959,193,688	24,670,500,000	81

Hoạt động đầu tư của Công ty vẫn tập trung chủ yếu vào việc đầu tư chứng khoán dài hạn (trái phiếu) và đầu tư ngắn hạn vào những danh mục đảm bảo tính ổn định, chắc chắn và bảo toàn vốn. Việc đầu tư tự doanh cổ phiếu có tính rủi ro lớn, trong khi Công ty đang xây dựng đội ngũ cán bộ đầu tư dày dạn kinh nghiệm nên chưa tập trung mạnh vào mảng tự doanh.

### 2. Tổ chức và nhân sự:

#### 2.1. Ban điều hành:

Ông Lê Thanh Trí

Chức danh đảm nhiệm: Tổng Giám đốc

*Trình độ chuyên môn:*

- ✓ Thạc sĩ kinh tế lượng - chuyên ngành Tài chính Ngân hàng (Trường ĐH Aix Marseille 2, Pháp)

*Kinh nghiệm công tác:*

Ông Lê Thanh Trí tốt nghiệp khá giỏi Thạc sĩ Kinh tế lượng chuyên ngành Phân tích tài chính và Ngân hàng tại Đại học Aix Marseille 2, Pháp. Với gần 6 năm kinh nghiệm với các vị trí chủ chốt trong lĩnh vực đầu tư, quản lý nguồn vốn như: Phó Giám đốc Đầu tư – Tổng công ty cổ phần Bảo Minh, Giám đốc đầu tư - Công ty Chứng khoán Gia Quyền (EPS), Phó giám đốc đầu tư - Công ty Chứng khoán Hồ Chí Minh (HSC), Phó phòng nguồn vốn của ngân hàng cổ phần...

Với kiến thức về định lượng và những năm kinh nghiệm công tác tại các vị trí quan trọng ở các tổ chức đa dạng như công ty chứng khoán, ngân hàng, quỹ đầu tư, ông Trí đang tâm huyết xây dựng tại Công ty Chứng khoán Bảo Minh một đội ngũ cán bộ trẻ, nhiệt huyết học hỏi, đầy đủ kinh nghiệm về quản lý đầu tư, quản lý dòng tiền ... cộng với sự đam mê về thị trường chứng khoán, để hướng Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Minh thành một tổ chức cung cấp các dịch vụ của thị trường chứng khoán như Môi giới, tư vấn đầu tư, tư vấn doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp để tạo giá trị gia tăng cao nhất cho đối tác cũng như chính BMSC.

**Ông Vũ Quang Vịnh**

*Chức danh đảm nhiệm:* Phó Tổng Giám đốc kiêm giám đốc Chi nhánh Hà Nội

*Trình độ chuyên môn:*

- ✓ Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Đại học Thương Mại Thái Lan
- ✓ Chứng chỉ chứng khoán – Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước

*Kinh nghiệm công tác:*

Ông Vũ Quang Vịnh đã có bề dày kinh nghiệm về công tác tài chính doanh nghiệp, có khả năng nghiên cứu phân tích và tư vấn các giải pháp tổng hợp về doanh nghiệp. Ông Vũ Quang Vịnh đã có nhiều năm công tác tại các tổ chức tài chính lớn ở Việt Nam như Tập đoàn Bảo Việt, Prévoir Việt Nam, Vinalines và một số tổ chức trong nước và quốc tế khác. Trên cương vị quản lý, ông Vịnh đã đảm nhận vị trí Giám đốc Tư vấn của Công ty Chứng khoán Châu Á



Thái Bình Dương (APEC). Trưởng phòng Tư vấn Doanh nghiệp và Bảo lãnh Phát hành Công ty Chứng khoán Bảo Minh. Tại Công ty Chứng khoán Bảo Minh, ông Vịnh đã chứng tỏ được khả năng tổ chức và triển khai tất cả các dự án về cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính chuyên nghiệp, huy động vốn một cách hiệu quả cho doanh nghiệp Việt Nam thông qua các công cụ tài chính hiện đại nhằm thỏa mãn nhu cầu của nhà đầu tư cũng như đảm bảo lợi ích của doanh nghiệp.

## 2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

Ngày 10/11/2012: Công ty Ban hành quyết định miễn nhiệm chức danh Phó giám đốc Công ty đối với Bà Lê Minh Ngà theo nguyện vọng cá nhân của bà Lê Minh Ngà.

## 2.3. Số lượng cán bộ nhân viên:

Tính đến hết ngày 31/12/20132, số lượng cán bộ nhân viên làm việc tại BMSC là 56 người, trong đó có 14 cán bộ quản lý và 42 nhân viên.

Trình độ học vấn	Số lượng
Sau đại học	4
Cao đẳng, đại học	48
Phổ thông	4
Tổng cộng	56

## Tiền lương

BMSC đã xây dựng quy chế tiền lương đảm bảo cho người lao động có thu nhập tương xứng với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người. Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật. Việc tăng lương cũng được công ty thực hiện theo đúng quy định của quy chế lương dựa trên mức độ đóng góp, năng lực thực tế của từng CBNV.

## Chính sách đào tạo:

Công tác đào tạo luôn được BMSC chú trọng hàng đầu nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ nhân viên. Bên cạnh các khóa đào tạo nhằm đáp ứng các yêu cầu về chứng chỉ hành nghề của UBCKNN, BMSC còn tổ chức các lớp rèn kỹ năng cho CBNV.

## Khen thưởng:



Nhằm khuyễn khích các cán bộ nhân viên hoạt động tích cực và nâng cao hiệu quả công việc, BMSC có chính sách khen thưởng định kỳ, đột xuất cho các tập thể và cá nhân đạt được thành tích nổi bật, đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động chung.

#### **Phúc lợi:**

Chính sách phúc lợi của Công ty thể hiện ở việc khám sức khỏe định kỳ, chế độ trong các dịp lễ tết, đi nghỉ mát hàng năm và các chế độ dài ngày xứng đáng khác.

#### **Công đoàn:**

Hoạt động công đoàn ở BMSC luôn sôi nổi và nhiệt tình, các hoạt động thể thao được công đoàn tài trợ kinh phí như đá bóng, cầu lông, khiêu vũ...nhằm nâng cao hoạt động thể chất của nhân viên. Bên cạnh đó, công đoàn BMSC còn chăm lo sức khỏe đời sống cho CBNV bằng các hình thức thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, tổ chức sinh nhật, thưởng nhân các dịp lễ tết...

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

**3.1. Các khoản đầu tư lớn:** không có

**3.2. Các công ty con, công ty liên kết:** không có

### **4. Tình hình tài chính:**

**4.1. Tình hình tài chính:**

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng tài sản	341,698,633,145	396,657,492,763	16%
Doanh thu thuần	51,153,619,472	57,244,680,056	12%
Lợi nhuận từ HĐKD	32,593,692,971	26,395,236,636	-19%
Lợi nhuận khác	-11,402,071	50,827,458	346%
Lợi nhuận trước thuế	32,582,290,900	26,446,064,094	-19%
Lợi nhuận sau thuế	24,457,328,347	19,959,193,688	-18%
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức	815	665	-18%



#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	23.3	4.6	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>	23.3	4.6	
Nợ ngắn hạn			
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.03	0.20	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.03	0.20	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.15	0.14	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.48	0.35	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.07	0.05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.07	0.06	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.64	0.46	

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### 5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần của công ty là: 30.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần được chuyển nhượng tự do: 30.000.000 cổ phần



- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 0 cổ phần

### **5.2. Cơ cấu cổ đông (phân theo tiêu chí sở hữu)**

- Cổ đông lớn: 70%; cổ đông nhỏ: 30%
- Cổ đông tổ chức: 70%; cổ đông cá nhân: 30 %
- Cổ đông trong nước: 100%, cổ đông nước ngoài: 0%
- Cổ đông nhà nước: 0%; cổ đông khác: 100%

### **5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có

### **5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

### **5.5. Các chứng khoán khác:** Không có

## **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

### **1. Hoạt động của Công ty năm 2012:**

#### **Tóm tắt kết quả kinh doanh chủ yếu của BMSC năm 2012:**

Mã số		Thuyết minh	<b>Năm tài chính kết thúc ngày</b>	
			<b>31.12.2012 VNĐ</b>	<b>31.12.2011 VNĐ</b>
<b>01</b>	<b>Doanh thu</b>		<b>57.244.680.056</b>	<b>51.153.619.472</b>
	<i>Trong đó:</i>			
01.1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán		6.403.659.875	2.584.382.458
01.2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	16	19.453.001.794	21.511.900.220
01.4	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán		-	250.000.000
01.5	Doanh thu hoạt động tư vấn		412.727.273	436.234.545
01.9	Doanh thu khác	17	30.975.291.114	26.371.102.249
<b>02</b>	<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>		-	-
<b>10</b>	<b>Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh</b>		<b>57.244.680.056</b>	<b>51.153.619.472</b>
<b>11</b>	<b>Chi phí hoạt động kinh doanh</b>	18	<b>(12.769.819.834)</b>	<b>(7.233.655.770)</b>
<b>20</b>	<b>Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh</b>		<b>44.474.860.222</b>	<b>43.919.963.702</b>
<b>25</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	19	<b>(18.079.623.586)</b>	<b>(11.326.270.731)</b>
<b>30</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>26.395.236.636</b>	<b>32.593.692.971</b>
31	Thu nhập khác		50.827.458	83.273.547
32	Chi phí khác		-	(94.675.618)
<b>40</b>	<b>Thu nhập/(chi phí) khác – số thuần</b>		<b>50.827.458</b>	<b>(11.402.071)</b>



50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		26.446.064.094	32.582.290.900
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	20	(8.544.783.004)	(8.124.962.553)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	8	2.057.912.598	-
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN		19.959.193.688	24.457.328.347
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	22	665	815

- Lợi nhuận sau thuế năm 2012 giảm so với năm 2011 là 18.4% tương ứng với số tiền 4.5 tỷ đồng. Lợi nhuận năm 2012 giảm do các yếu tố: doanh thu tăng, chi phí tăng mạnh do công ty thực hiện trích lập dự phòng tài chính đối với nợ phải thu khó đòi.
- Tổng doanh thu năm 2012 tăng so với năm 2011 là 12% tương ứng với mức tăng 4.5 tỷ đồng, trong đó:

Doanh thu từ hoạt động tự doanh, đầu tư chiếm tỷ trọng 34% tổng doanh thu . Hoạt động môi giới đã được đẩy mạnh trong năm 2012 với các chính sách được định hướng trong kế hoạch kinh doanh từ đầu năm 2012 làm cho doanh thu từ hoạt động này tăng 248% tương đương mức tăng 3.82 tỷ đồng. Nghiệp vụ bảo lãnh phát hành và tư vấn chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng doanh thu (dưới 1%) năm 2012 giảm 5% so với năm 2011 tương đương mức giảm 23 triệu đồng.

- Tổng chi phí năm 2012 tăng so với năm 2011 68% tương đương mức tăng 12.5 tỷ đồng. Chi phí năm 2012 tăng đột biến so với 2011 là bởi trong năm 2012 công ty thực hiện trích lập dự phòng đối với nợ phải thu khó đòi.

Tổng hợp các yếu tố làm giảm lợi nhuận:

- Doanh thu tăng: 4.5 tỷ đồng
- Chi phí tăng: 12.5 tỷ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng 2.48 tỷ đồng

Điểm lại một số nét chính của hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty năm 2012 trên 3 mảng chính:

- Hoạt động môi giới chứng khoán.
- Hoạt động tư vấn doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành



- Hoạt động đầu tư

- **Hoạt động môi giới chứng khoán:**

➤ Hoạt động môi giới tăng mạnh trong năm 2012 do công ty có chính sách đầu tư hệ thống, con người, đầu tư quản trị rủi ro cũng như ban hành các dịch vụ tài chính cạnh tranh trên thị trường. Trong đó đội ngũ nhân sự được đánh giá cao bởi những nỗ lực không ngừng để mở rộng thị phần cũng như tìm kiếm khách hàng từ nhiều nguồn khác nhau đã phát huy tác dụng.

- **Hoạt động tư vấn doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành:**

➤ Hoạt động tư vấn chiếm tỷ trọng thấp trong tổng doanh thu đồng thời hoạt động này cũng không mang lại lợi nhuận mà chủ yếu đem lại tiếng tăm và uy tín cho công ty.

➤ BMSC mới bắt đầu thực hiện Hoạt động tư vấn bán đấu giá phần vốn nhà nước ở các doanh nghiệp của SCIC trong năm 2012. Tuy giá trị từng hợp đồng là không cao, nhưng gói hợp đồng tư vấn đấu giá đem về cũng tạo một khoản thu đáng kể và giúp tạo điều kiện để nhân viên được tiếp xúc thêm nhiều kinh nghiệm, học hỏi bổ sung kiến thức ở nhiều ngành nghề giúp nâng cao năng lực cạnh tranh cho BMSC ở các hợp đồng sau này.

- **Hoạt động đầu tư**

➤ Lợi nhuận từ hoạt động tự doanh, đầu tư năm 2012 giảm 2.1 tỷ so với năm 2011, tương ứng với mức giảm 10%.

➤ Doanh thu từ hoạt động tự doanh, đầu tư chủ yếu từ lãi đầu tư trái phiếu, lãi tiền gửi ngân hàng.

➤ Doanh thu từ repo, margin, ứng trước năm 2012 tăng mạnh cũng do lãi suất cho vay tăng và trong năm công ty đã mở rộng các sản phẩm hỗ trợ cho khách hàng.

➤ Chi phí cho hoạt động tự doanh tăng chủ yếu là chi phí nhân viên do công ty phát triển thêm bộ phận phân tích để phục vụ tự doanh, phân tích cổ phiếu repos, viết bản tin phân tích và phục vụ cho quản lý rủi ro BMSC.



Tóm lại năm 2012, hoạt động đầu tư của BMSC là tối ưu hóa lợi thế tiền mặt đang có để hỗ trợ cho nghiệp vụ môi giới và thu lợi từ việc tận dụng nguồn tiền gửi hợp lý, hạn chế đầu tư doanh cổ phiếu theo đúng định hướng đã đề ra của HĐQT.

- **Hoạt động công nghệ thông tin:**

Năm 2012 đánh dấu bước ngoặt cho hoạt động triển khai công nghệ thông tin của BMSC. Các hoạt động công nghệ thông tin nổi bật trong năm 2012 đã thực hiện là:

- Triển khai thành công hệ thống hỗ trợ giao dịch trực tuyến Trading Online và SMS phục vụ tốt cho hoạt động môi giới của Công ty. Hệ thống cho phép đặt lệnh trực tuyến, quản lý danh mục đầu tư, tính lỗ lãi ...
- Kết nối thành công giao dịch từ xa trái phiếu chính phủ và tín phiếu kho bạc với Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Quản lý hệ thống Website công bố thông tin của Công ty, cung cấp các tin tức, các thông tin cơ bản cho nhà đầu tư trên website cũng như triển khai trên Facebook, giúp hoạt động BMSC ngày càng lan rộng trên cộng đồng mạng, là khách hàng tiềm năng của BMSC nhắm đến.

## 2. Kế hoạch Kinh doanh 2013

### a) Nhận định triển vọng nền kinh tế năm 2012

Năm 2013 dự báo tiếp tục là một năm còn nhiều thử thách cho kinh tế Việt Nam. Tăng trưởng GDP có thể đạt 7 - 7.5%, nhưng Việt Nam vẫn cần một tỷ lệ đầu tư cao, vào khoảng 40% GDP, nhằm duy trì mức tăng trưởng này.

Lạm phát có thể sẽ tiếp tục tăng mạnh trong những tháng đầu năm 2013, do ảnh hưởng của tính chu kỳ và sức ép của một loạt các yếu tố vẫn còn ở mức cao. Thông điệp của Chính phủ trong năm nay là thắt chặt tín dụng phi sản xuất trong đó bao gồm cho vay đầu tư chứng khoán và bất động sản. Điều này hệ lụy không nhỏ đối với thị trường chứng khoán Việt Nam vốn rất nhạy cảm với các chính sách tiền tệ, tín dụng.

NHNN chịu áp lực phải điều hành tỷ giá trong thời gian tới. Áp lực này sẽ càng lớn hơn khi thâm hụt cán cân thanh toán vẫn tiếp tục diễn ra và Việt Nam vừa bị hạ mức tín nhiệm, khiến dòng vốn nước ngoài trở nên dè dặt hơn. Lãi suất ngân hàng vẫn tiếp tục ở mức cao dẫn đến dòng tiền chảy vào chứng khoán hạn chế hơn.

Bên cạnh đó tình hình kinh tế thế giới ngay từ đầu năm đã xuất hiện các biến động lớn như chiến tranh, thiên tai... tại các quốc gia có nền kinh tế vững mạnh. Kinh tế thế giới đứng trước những thách thức trên bước đường phục hồi và phát triển.

Do vậy, năm 2013 sẽ là năm tiếp tục có nhiều khó khăn cho thị trường chứng khoán Việt Nam nói chung và Công ty Chứng khoán Bảo Minh nói riêng.

**b) Định hướng của BMSC**

- Hoàn thiện hệ thống phần mềm giao dịch chứng khoán và các sản phẩm dịch vụ tài chính, phát triển trung tâm chăm sóc khách hàng.
- Tối ưu hóa hệ thống quản trị rủi ro của Công ty.
- Phát triển khách hàng cá nhân chọn lọc thông qua đội ngũ môi giới.
- Tăng cường tư vấn doanh nghiệp trên cơ sở các nguồn khách hàng tiềm năng và mối quan hệ từ các Chi nhánh của Tổng công ty Bảo Minh, SCIC.
- Đầu tư ngắn hạn và ít rủi ro
- Bảo toàn vốn và cung cấp lực lượng.
- Phát triển thương hiệu BMSC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

**c) Kế hoạch kinh doanh năm 2012 của BMSC:****I- Doanh thu:**

1. Doanh thu hoạt động tự doanh, đầu tư	: 30,845,423,600 đ
2. Doanh thu hoạt động môi giới và tư vấn đầu tư	: 2,500,000,000 đ
3. Doanh thu hoạt động Tư vấn DN và BLPH	: 500,000,000 đ
4. Doanh thu, thu nhập khác	: - đ

**II- Tổng chi phí kinh doanh năm 2011****:19,133,877,950 đ****III- Kết quả hoạt động kinh doanh 2011:**

1. Lợi nhuận trước thuế	: 15,061,545,650 đ
2. Thuế TNDN phải nộp	: 3,765,386,413 đ
3. Lợi nhuận sau thuế	: 11,056,159,238 đ

**d) Chương trình hành động và giải pháp:****• Hoạt động Môi giới và Tư vấn đầu tư:**

Đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của các nhà đầu tư cá nhân trong và ngoài nước về giao dịch chứng khoán theo hướng nâng cao hiệu quả, tính thuận tiện và chất lượng giao dịch qua internet để tiết kiệm chi phí nhân lực. Mục tiêu cụ thể:

- ✓ Đáp ứng mọi nhu cầu giao dịch của khách hàng qua các thị trường: trái phiếu, niêm yết, upcom... Thuận tiện giao dịch qua các kênh: internet, điện thoại, tin nhắn...
- ✓ Cung cấp các chương trình hỗ trợ tài chính cho khách hàng, bao gồm: giao dịch ký quỹ, cầm cố, ứng trước,...



- ✓ Quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên tư vấn chuyên nghiệp, uy tín với khách hàng.
- ✓ Xây dựng Mạng lưới cộng tác viên và các đối tác hợp tác kinh doanh hiệu quả.
- ✓ Nỗ lực thực hiện tốt các chương trình chăm sóc nhà đầu tư.

- **Hoạt động Tư vấn Doanh nghiệp và Bảo lãnh phát hành**

*Mảng dịch vụ thị trường cổ phiếu*

- ✓ Tiếp cận nhiều hơn vào các dịch vụ tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tham gia vào mảng dịch vụ M&A
- ✓ Triển khai ký kết các hợp đồng tư vấn thu xếp vốn: tìm kiếm các đối tác chiến lược và thu xếp góp vốn cho các dự án của khách hàng.
- ✓ Tiếp tục ký kết và thực hiện các hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn: tư vấn tổ chức đại hội đồng cổ đông, cổ phần hóa, bán đấu giá cổ phần, phát hành cổ phiếu, niêm yết cổ phiếu...

*Mảng thị trường dịch vụ trái phiếu:*

- ✓ Tiếp tục quan tâm đến dịch vụ tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong cơ cấu dịch vụ tư vấn (Đặc biệt là trong giai đoạn lãi suất tiền gửi lÃn huy động hầu như diễn biến theo xu hướng tăng, khiến cho việc huy động vốn của doanh nghiệp qua hình thức phát hành cổ phiếu và vay gấp nhiều khó khăn).

- **Hoạt động Phân tích đầu tư**

Các hoạt động đầu tư vào công cụ cơ bản như cổ phiếu và trái phiếu sẽ tiếp tục phát triển trong giai đoạn 2013 – 2015, việc tổ chức hoạt động đầu tư vào các công cụ tài chính phức tạp hơn như M&A hay PE được đánh giá là chưa phù hợp đối với BMSC do quy mô vốn chưa đủ đáp ứng các nghiệp vụ đầu tư này. Do đó, mảng phân tích - đầu tư của BMSC trong năm 2013 sẽ tập trung vào các hoạt động như sau:

- ✓ Cân đối nguồn vốn chặt chẽ, theo dõi sát thông tin chính sách và diễn biến thị trường tiền tệ để chọn kỳ hạn gửi tiền hợp lý.
- ✓ Mở rộng hợp tác với nhiều ngân hàng thương mại nhằm tăng nguồn vốn hỗ trợ nhà đầu tư (sản phẩm ứng trước, cầm cố chứng khoán).



- ✓ Tối ưu hóa nguồn vốn chủ sở hữu: thực hiện vay cầm cố hoặc repo trái phiếu đang nắm giữ.
- ✓ Triển khai dịch vụ repo cổ phiếu, trái phiếu.
- ✓ Mở rộng mạng lưới đối tác và các cộng tác viên để triển khai hỗ trợ vốn cho các cổ phiếu sắp niêm yết.
- ✓ Tăng cường tiếp xúc doanh nghiệp, đánh giá các cơ hội đầu tư chiến lược và phát hành tăng vốn, đi kèm theo hỗ trợ tư vấn công ty lên sàn.
- ✓ Phân tích thị trường, đánh giá doanh nghiệp, chọn lọc cổ phiếu sẵn sàng nắm bắt cơ hội đầu tư, đặc biệt trong các đợt bán quá đà.
- ✓ Phối hợp các phòng ban khác thiết kế sản phẩm dịch vụ thu hút khách hàng.

### Kết luận:

BMSC đã trải qua 5 năm hòa nhập cùng thị trường chứng khoán Việt Nam, tuy BMSC chưa đạt được những thành tựu vẻ vang là lọt vào top 10 công ty chứng khoán có thị phần cao nhất nhưng BMSC cũng đã có những chiến lược kinh doanh phù hợp suốt thời gian khó khăn vừa qua của thị trường chứng khoán Việt Nam. Trước mắt, năm 2013 cũng sẽ là một năm đầy khó khăn và thử thách cho các công ty chứng khoán phải cạnh tranh khốc liệt, phải tận dụng từng thời cơ để có thể vươn lên. Để đạt được mục tiêu đề ra, BMSC phải không ngừng cải tiến công nghệ trực tuyến, hoàn thiện về mặt nghiệp vụ, dịch vụ để có thể phục vụ khách hàng tốt hơn, với chi phí thấp, nâng cao năng suất lao động, thích ứng với giai đoạn khó khăn của thị trường. Bên cạnh đó, BMSC không ngừng phân tích nghiên cứu thị trường để có thể tận dụng được những cơ hội của thị trường, giúp BMSC vừa có thể phát triển bền vững, ổn định nhưng vẫn có thể bứt phá, rút ngắn khoảng cách với các công ty chứng khoán đang đứng đầu nhờ tận dụng hiệu quả các cơ hội.

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. *Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty*

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 của Công ty đã chịu tác động không nhỏ của tình hình kinh tế trong và ngoài nước.



Năm 2012 cũng là năm chứng kiến nhiều thăng trầm trong hệ thống các công ty chứng khoán. Theo thống kê của UBCKNN thì năm 2012 có trên 50% các CTCK bị thua lỗ, 11 CTCK bị kiểm soát đặc biệt, 3 CTCK bị đình chỉ hoạt động, 2 CTCK đang làm thủ tục rời sàn...

Trong bối cảnh chung đó, Công ty CP Chứng khoán Bảo Minh đã nỗ lực không ngừng để khẳng định vị thế của mình.

Năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh của BMSC được thể hiện:

Hoạt động đầu tư của Công ty vẫn tập trung chủ yếu vào việc đầu tư chứng khoán dài hạn (trái phiếu) và đầu tư ngắn hạn vào những danh mục đảm bảo tính ổn định, chắc chắn và bảo toàn vốn. Việc đầu tư tự doanh cổ phiếu có tính rủi ro lớn, trong khi Công ty đang xây dựng đội ngũ cán bộ đầu tư dày dạn kinh nghiệm nên chưa tập trung mạnh vào mảng tự doanh.

## 2. *Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc Công ty*

HĐQT thường xuyên bám sát hoạt động của Ban giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác. Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để kiểm tra các vấn đề:

- Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCD và HĐQT đề ra.
- Lập báo cáo tài chính, báo cáo vốn khả dụng năm 2012.
- Giám sát chỉ đạo hoạt động kinh doanh trong Quý 1,2,3,4 năm 2012.
- Chỉ đạo công tác kiện toàn, nâng cao công tác quản trị tại Công ty.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định hiện hành của Nhà nước liên quan.

## 3. *Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:*

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm 2012, tình hình thị trường chứng khoán trong nước cũng như thế giới đầu năm 2013 và chỉ đạo của Ban Điều hành BMI, cổ đông lớn nhất của BMSC, HĐQT BMSC đề ra những định hướng để thúc đẩy hoạt động kinh doanh dịch vụ chứng khoán trong năm 2013 như sau:



- 1) Đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng các quy định của UBCKNN và pháp luật.
- 2) Rà soát và sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả và đáp ứng các quy định mới của UBCKNN trong lĩnh vực này.

#### ***Phát huy tính năng tiện ích từ phần mềm giao dịch chứng khoán mới***

- ✓ Phổ cập tính năng tiện ích cho khách hàng bằng việc tổ chức các hội thảo chuyên đề hoặc hướng dẫn chi tiết trên web và các phương tiện thông tin khác.
- ✓ Tìm hiểu và nâng cao các tính năng của phần mềm trên cơ sở tìm hiểu thực tế và vận hành.

#### ***Củng cố tiềm lực về tài chính***

- ✓ Sử dụng các công cụ tài chính hợp pháp phù hợp với hoạt động của công ty và nhu cầu của khách hàng.
- ✓ Cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính được phép nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường và mở rộng thị phần môi giới trong năm 2012.

#### ***Nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro***

- ✓ Thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên hoạt động của Công ty nhằm đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ.
- ✓ Công tác quản trị rủi ro được triển khai tới tất cả các nghiệp vụ, tạo sự vững chắc trong hoạt động kinh doanh của từng bộ phận trong công ty và tổng thể Công ty.

#### ***Đầu tư chiều sâu hoạt động tư vấn doanh nghiệp:***

- ✓ Phát huy thế mạnh thương hiệu và hệ thống chi nhánh Bảo Minh tại các tỉnh để tăng cường công tác tư vấn doanh nghiệp.
- ✓ Xây dựng đội ngũ nhân viên tư vấn doanh nghiệp chuyên nghiệp và hùng hậu.

#### ***Tìm kiếm cơ hội đầu tư***

- ✓ Tận dụng triệt để cơ hội đầu tư trái phiếu, đầu tư ngắn hạn có yếu tố thuận lợi để tăng cường doanh thu đầu tư

#### ***Kiên toàn bộ máy nhân sự:***

- ✓ Công ty từng bước xây dựng đội ngũ nhân sự có chuyên môn, kinh nghiệm, nhiệt huyết đồng hành cùng công ty trong mọi hoạt động.



- ✓ Đầu tư nâng cao kiến thức chuyên môn định kỳ cho nhân sự chủ chốt.
- ✓ Thực hiện các chính sách đãi ngộ xứng đáng cho nhân viên.

## IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### 1.1. Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
01	Nguyễn Thế Năng	02/04/1963	M505, 225 đường Võ Văn Kiệt, P. Cô Giang, Q.1, TP.HCM	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Chủ tịch HĐQT BMSC
02	Lê Thanh Trí	29/08/1977	178 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đakao, Quận 1, TPHCM	Thạc sỹ kinh tế	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc BMSC
03	Trương Thị Đàm	03/02/1967	26 Số 26/24/6 đường Đỗ Quang Đầu, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TPHCM	Thạc sỹ Kinh tế	Thành viên HĐQT
04	Nguyễn Phú Thủy	28/07/1968	152 Lý Chính Thắng, P.7, Quận 3, TPHCM	Cử nhân Tài chính – Kế toán	Thành viên HĐQT
05	Đinh Hoàng Hà	13/05/1973	243/2 An Dương Vương (Hồng Bàng), P.11, Q.5, TP.HCM.	Cử nhân luật kinh doanh	Thành viên HĐQT

#### 1.2. Hoạt động của HĐQT

##### Các cuộc họp HĐQT:

Số	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Ông Nguyễn Thế Năng	Chủ tịch	6/6	100%	
02	Ông Lê Thanh Trí	Thành viên	6/6	100%	
03	Bà Trương Thị Đàm	Thành viên	6/6	100%	
04	Ông Nguyễn Phú Thủy	Thành viên	6/6	100%	
05	Ông Đinh Hoàng Hà	Thành viên	6/6	100%	

##### Các Nghị quyết của HĐQT

Số	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
----	------------	------	----------



01	03/2012-BMSC/HĐQT	30/03/2012	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Phê duyệt cơ cấu tổ chức mới.</li> <li>2. Phê duyệt kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012.</li> <li>3. Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011 và việc trích lập các quỹ, thù lao trong năm 2012.</li> <li>4. Phê duyệt quy chế lương năm 2012.</li> <li>5. Phê duyệt quyết toán lương năm 2011</li> <li>6. Phê duyệt kế hoạch lương năm 2012.</li> <li>7. Phê duyệt thời gian tổ chức ĐHĐCĐ và nội dung họp ĐHĐCĐ năm 2012.</li> <li>8. Phê duyệt tỉ lệ hoa hồng môi giới và hoa hồng tư vấn.</li> </ul>
02	07/2012/BMSC/HĐQT	25/04/2012	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Phê duyệt ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2011: 11/05/2012</li> <li>2. Phê duyệt ngày bắt đầu thực hiện thanh toán cổ tức: 15/05/2012</li> </ul>
03	11/2012-BMSC/HĐQT	30/08/2012	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Phê duyệt quy chế quản lý và sử dụng các quỹ</li> <li>2. Phê duyệt thường hoàn thành kế hoạch</li> <li>3. Phê duyệt việc điều chỉnh đơn giá tiền lương 2012</li> </ul>
04	15/2012-BMSC/HĐQT	30/11/2012	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Phê duyệt phương án xử lý nợ của GBVS</li> </ul>

## 2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
01	Lê Anh Tuấn	15/10/1973	59 Phạm Ngọc Thạch – P6 – Q3	Cử nhân kinh tế	Trưởng ban kiểm soát BMSC
02	Nguyễn Minh Cường	18/03/1970	118/148F Bạch Đằng, P.24, Quận Bình Thạnh, TPHCM	Cử nhân tài chính – ngân hàng	Thành viên ban kiểm soát BMSC
03	Hồ Công Trung	27/11/1975	Số 17 - Ngách 23 - Ngõ 22 - Đường Lĩnh Nam - Hoàng Mai - Hà Nội	Thạc sĩ kinh tế	Thành viên ban kiểm soát BMSC

### Hoạt động của ban kiểm soát:



Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, ban giám đốc trong việc xây dựng và đôn đốc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát đối với Hội sở chính và chi nhánh công ty trong năm 2012.

Ban kiểm soát đã tiến hành nhiều hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Chứng khoán, Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của BMSC trong việc quản lý, điều hành, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, của ban giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của BMSC đảm bảo phù hợp đúng quy trình.
- Tham gia các buổi làm việc của lãnh đạo BMSC trong việc xây dựng kế hoạch kinh doanh, đầu tư định kỳ, bất thường. Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo chiến lược phù hợp với nền kinh tế khó khăn hiện nay.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban điều hành BMSC cung cấp
- Xem xét các báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính, báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính bán niên và báo cáo tài chính, báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính năm 2012 trước và sau khi kiểm toán, báo cáo kiểm toán, thư quản lý do Công ty kiểm toán độc lập phát hành, kiểm tra khắc phục các vấn đề thiếu sót của Công ty.
- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản, kế hoạch lao động tiền lương và thu nhập.
- Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của công ty.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, ban giám đốc và ban kiểm soát**

#### **3.1. Lương thường của HĐQT, BKS**

Tổng số thành viên HĐQT, BKS nhận thù lao là 7 (trong đó 4 thành viên HĐQT, 3 thành viên BKS)

Thù lao năm 2012 của HĐQT và BKS là: 240.000.000VND

#### **3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh**

#### **3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh**



**3.4. Thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Trong năm 2012, BMSC đã nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

## IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán:

– Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2012 đã được Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và xác nhận: *Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, các báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ của Công ty của năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên, phù hợp các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.*

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

#### BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12	
			2012 VNĐ	2011 VNĐ
100	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>304.498.956.092</b>	<b>218.202.537.28</b>
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	<b>64.173.492.108</b>	<b>180.300.113.21</b>
111	Tiền		13.173.492.108	4.600.113.21
112	Các khoản tương đương tiền		51.000.000.000	175.700.000.00
120	<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	4	<b>87.319.901.487</b>	<b>4.944.448.83</b>
121	Đầu tư ngắn hạn		87.546.024.332	5.244.572.19
129	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		(226.122.845)	(300.123.36)
130	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>152.881.809.047</b>	<b>32.833.751.71</b>
131	Phải thu khách hàng		116.250.000	354.000.00
132	Trả trước cho người bán		-	48.750.00
135	Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán		174.727.997	24.503.26
138	Các khoản phải thu khác	5	160.822.481.440	32.406.498.45
139	Dự phòng nợ phải thu khó đòi	6	(8.231.650.390)	-
150	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>123.753.450</b>	<b>124.223.52</b>
151	Chi phí trả trước ngắn hạn		105.753.450	72.507.52
158	Tài sản ngắn hạn khác		18.000.000	51.716.00



<b>200</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>92.158.536.671</b>	<b>123.496.095.86</b>
<b>220</b>	<b>Tài sản cố định</b>		<b>5.152.180.407</b>	<b>6.788.715.56</b>
221	Tài sản cố định hữu hình	7(a)	1.814.793.347	2.548.762.01
222	Nguyên giá		9.414.900.826	8.872.162.22
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(7.600.107.479)	(6.323.400.20)
227	Tài sản cố định vô hình	7(b)	3.337.387.060	4.239.953.54
228	Nguyên giá		6.072.995.040	5.805.495.04
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(2.735.607.980)	(1.565.541.49)
<b>250</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>4</b>	<b>84.000.000.000</b>	<b>115.998.400.00</b>
253	Đầu tư chứng khoán dài hạn		84.000.000.000	115.998.400.00
255	Chứng khoán nắm giữ đến ngày đáo hạn		84.000.000.000	115.998.400.00
<b>260</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>		<b>3.006.356.264</b>	<b>708.980.29</b>
261	Chi phí trả trước dài hạn		80.807.167	-
262	Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	8	2.057.912.598	-
263	Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán		539.784.499	381.128.29
268	Tài sản dài hạn khác		327.852.000	327.852.00
<b>I.</b>	<b>III.</b>		<b>396.657.492.763</b>	<b>—</b>
<b>II. 27</b>	<b>IV. TỔNG TÀI SẢN</b>		<b>=</b>	<b>341.698.633.14</b>
<b>0</b>			<b>=</b>	<b>=</b>

Mẫu số B 01 - CTCK

## BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12	
			2012 VNĐ	2011 VNĐ
<b>300</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>65.967.026.502</b>	<b>9.419.708.695</b>
	<b>Nợ ngắn hạn</b>		<b>65.967.026.502</b>	<b>9.347.727.676</b>
311	Vay ngắn hạn	9	2.998.985.191	-
312	Phải trả người bán		28.007.754	242.562.945
313	Người mua trả tiền trước		65.000.000	45.000.000
314	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10	2.517.917.081	2.067.680.665
315	Phải trả người lao động		45.024.540	413.922.241
316	Chi phí phải trả		255.128.651	139.761.565
319	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	11	2.767.063.019	935.624.294
320	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	12	54.286.714.356	3.879.631.333
321	Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	13	2.341.479.460	915.925.560



323	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	14	661.706.450	707.619.073
<b>330</b>	<b>Nợ dài hạn</b>		-	<b>71.981.019</b>
336	Dự phòng trợ cấp mất việc làm		-	71.981.019
<b>400</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>330.690.466.261</b>	<b>332.278.924.450</b>
<b>410</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>		<b>330.690.466.261</b>	<b>332.278.924.450</b>
411	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	15	300.000.000.000	300.000.000.000
417	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		3.935.519.345	2.789.304.350
418	Quỹ dự phòng tài chính		3.935.519.345	2.789.304.350
419	Quỹ khác thuộc nguồn vốn chủ sở hữu		557.731.293	202.878.057
420	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		22.261.696.278	26.497.437.693
<b>440</b>			<b>396.657.492.763</b>	<b>341.698.633.145</b>
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>				

Mẫu số B 01 - CTCK

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

(tiếp theo)

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Chỉ tiêu		Mệnh giá tại ngày		
		Mã số	31.12.2012	31.12.2011
			VND	VND
<b>6. Chứng khoán lưu ký</b>		<b>006</b>	<b>669.884.290.000</b>	<b>456.480.700.000</b>
Trong đó:				
6.1. Chứng khoán giao dịch		007	367.623.380.000	342.309.080.000
6.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký		008	439.450.000	3.863.250.000
6.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước		009	367.183.930.000	338.445.830.000
6.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch		012	-	99.673.960.000
6.2.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước		014	-	99.673.960.000
6.3. Chứng khoán cầm cố		017	136.744.150.000	-
6.3.2 Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước		019	136.744.150.000	-



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

198 Phan Xích Long, P2, Q. Phú Nhuận, TP.HCM - ĐT: (08) 35170633 - Fax: (08) 35170634

6.4. Chứng khoán tạm giữ	022	100.300.460.000	-
6.4.2 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng trong nước	024	100.300.460.000	-
6.5. Chứng khoán chờ thanh toán	027	55.416.300.000	10.367.100.000
6.5.1. Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký	028	101.000.000	20.000.000
6.5.2. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	029	55.315.300.000	10.347.100.000
6.7. Chứng khoán chờ giao dịch	037	9.800.000.000	4.130.560.000
6.7.1. Chứng khoán chờ giao dịch của thành viên lưu ký	038	-	250.000
6.7.2. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	039	9.800.000.000	4.130.310.000
<b>7. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết</b>	<b>050</b>	<b>920.460.000</b>	<b>410.770.000</b>
Trong đó:			
7.1. Chứng khoán giao dịch	051	920.460.000	410.770.000
7.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	052	1.400.000	-
7.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	053	919.060.000	410.770.000

**Mẫu số B 02 - CTCK**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày	
		31.12.2012 VNĐ	31.12.2011 VNĐ
<b>01</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>57.244.680.056</b>	<b>51.153.619.472</b>
<i>Trong đó:</i>			
01.1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	6.403.659.875	2.584.382.458
01.2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	16	19.453.001.794
01.4	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	-	250.000.000
01.5	Doanh thu hoạt động tư vấn	412.727.273	436.234.545
01.9	Doanh thu khác	17	30.975.291.114
<b>02</b>	<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	-	-
<b>10</b>	<b>Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh</b>	<b>57.244.680.056</b>	<b>51.153.619.472</b>
<b>11</b>	<b>Chi phí hoạt động kinh doanh</b>	<b>(12.769.819.834)</b>	<b>(7.233.655.770)</b>
<b>20</b>	<b>Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh</b>	<b>44.474.860.222</b>	<b>43.919.963.702</b>



25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19	(18.079.623.586)	(11.326.270.731)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		26.395.236.636	32.593.692.971
31	Thu nhập khác		50.827.458	83.273.547
32	Chi phí khác		-	(94.675.618)
40	Thu nhập/(chi phí) khác – số thuần		50.827.458	(11.402.071)
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		26.446.064.094	32.582.290.900
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	20	(8.544.783.004)	(8.124.962.553)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	8	2.057.912.598	-
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN		19.959.193.688	24.457.328.347
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	22	665	815

Mẫu số B 03 - CTCK

**BÁO CÁO LUU CHUYỀN TIỀN TỆ**  
**(Theo phương pháp gián tiếp)**

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày	
			31.12.2012 VNĐ	31.12.2011 VNĐ
<b>I LUU CHUYỀN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>26.446.064.094</b>	<b>32.582.290.900</b>
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định		2.446.773.761	2.705.965.205
03	Các khoản dự phòng		8.157.649.874	189.332.881
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(37.986.956.408)	(45.085.892.804)
	Phân bổ phụ trội trái phiếu		1.299.200.000	1.299.200.000
06	Chi phí lãi vay		788.113.108	83.202.082
08	<b>Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>		<b>1.150.844.429</b>	<b>(8.225.901.736)</b>
09	Tăng các khoản phải thu, chứng khoán kinh doanh, đầu tư ngắn hạn, tài sản ngắn hạn khác		(182.244.697.764)	(16.569.272.955)
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả		51.528.674.233	(774.292.929)
12	(Tăng)/giảm các chi phí trả trước		(114.053.097)	139.275.878
13	Tiền lãi vay đã trả		(788.113.108)	(83.202.082)
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(8.170.936.998)	(7.667.326.742)
16	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(1.387.859.587)	(1.279.758.590)



20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(140.026.141.892)	(34.460.479.156)
<b>II</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(810.238.600)	(4.433.471.552)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và tài sản dài hạn khác		-	5.200.000
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		4.400.000.000	51.950.000.000
27	Tiền thu lãi cho vay, cỗ tức và lợi nhuận được chia		36.019.049.197	43.451.850.264
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>39.608.810.597</b>	<b>90.973.578.712</b>
<b>III</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		99.961.304.662	30.750.000.000
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(96.962.319.471)	(30.750.000.000)
36	Cỗ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(18.708.275.000)	(14.712.375.000)
<b>40</b>	<b>Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>(15.709.289.809)</b>	<b>(14.712.375.000)</b>
<b>50</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>(116.126.621.104)</b>	<b>41.800.724.556</b>
<b>60</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	3	<b>180.300.113.212</b>	<b>138.499.388.656</b>
<b>70</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm</b>	3	<b>64.173.492.108</b>	<b>180.300.113.212</b>

Tp. HCM, ngày 18/04/2013

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA**  
**CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH**



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Nguyễn Thế Năng*